|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH****THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**Bản án số: 120/2022/HS-ST Ngày : 20/12/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tô Trần Ái Vy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phan Phục

2/ Ông Lê Văn Ngọc

* ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa****:* Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H; giới tính: nữ; sinh năm: 1967; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 68/166 đường K, phường T, Quận N, Thành phố M; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thới C (chết) và bà: Nguyễn Thị M (chết); Hoàn cảnh gia đình: không có chồng và có 01 con sinh năm 2003;

Tiền án:

* Ngày 26/11/2010 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 15/3/2011 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” của bản án số 248 ngày 29/12/2010 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh buộc bị cáo chấp hành phạt chung là 03 năm 03 tháng tù.
* Ngày 29/12/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.
* Ngày 09/12/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
* Ngày 08/6/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
* Ngày 23/7/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

* Ngày 19/8/1985 bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.
* Ngày 29/9/1986 Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đưa đi bắt buộc lao động tập trung 12 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”.
* Ngày 19/5/1988 bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.
* Ngày 08/5/1991 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.
* Ngày 17/10/1995 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 10/7/2022(có mặt)

*- Bị hại:* Bà Võ Thị Thanh T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 17/4 Đường T, Phường M, quận B, Thành phố H; (Vắng mặt)

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 10/7/2022, Nguyễn Thị H đi bộ trong chợ Hoàng Hoa Thám, Phường 13, quận Tân Bình. Khi đến sạp trái cây bên hông nhà 17/4 Hoàng Hoa Thám do bà Võ Thị Thanh T làm chủ,H phát hiện bà T để tiền vào trong túi xách đặt dưới chân cây dù cạnh sạp hàng nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc bà T đi vào trong nhà,H liền lén lút lấy trộm túi xách bên trong có số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8-64GB rồi nhanh chóng bỏ đi. KhiH đi khoảng 10m thì bị bà T phát hiện bắt giữH cùng tang vật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của

mình.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình

sự quận Tân Bình số 126/HĐĐGTS-TTHS ngày 11/10/2022 kết luận: 01 túi xách bằng nhựa đã qua sử dụng có giá 20.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8-64GB đã qua sử dụng có giá 2.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

* 01 túi xách bằng nhựa, 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8-64GB và số tiền 3.500.000 đồng đã trả người bị hại là bà Võ Thị Thanh T.
* 01 bộ quần áo màu xanh dương và 01 áo khoác màu vàng

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKS-TB ngày 03 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hính sự và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù.

Về vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Thị H, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 túi xách bên trong có số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8-64GB của bị hại. Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Tân Bình số 126/HĐĐGTS-TTHS ngày 11/10/2022 kết luận: 01 túi xách bằng nhựa đã qua sử dụng có giá 20.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8-64GB đã qua sử dụng có giá 2.500.000 đồng.Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 6.020.000 đồng. Xét về nhân thân bị cáo có nhiều tiền án, đã tái phạm

chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục cố ý phạm tội. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, lười lao động nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo xấu, có nhiều tiền án, đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

1. Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại do tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.
2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

1. Về tang vật vụ án: 01 bộ quần áo màu xanh dương và 01 áo khoác màu vàng đã niêm phong, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.
2. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38; điểm h, s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị H 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2022.

1. Xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ quần áo màu xanh dương và 01 áo khoác màu vàng đã niêm phong.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 124/PNK ngày 20/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình)

1. Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
2. Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Bị cáo, bị hại;
* Công an quận Tân Bình;
* VKSND quận Tân Bình;
* Chi cục THADS quận Tân Bình;
* TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
* Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
* Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Tô Trần Ái Vy** |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Bị cáo, bị hại;
* Công an quận Tân Bình;
* VKSND quận Tân Bình;
* Chi cục THADS quận Tân Bình;
* TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
* Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
* Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Tô Trần Ái Vy** |